TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PRÔNG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 124/2023/QĐST-HNGĐ	*Chư Prông, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 177/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Làng B, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Làng B, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1975;

Địa chỉ: Thôn P, xã I, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con khi ly hôn: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Nguyễn Văn H không có con chung nên không đề cập giải quyết. Hiện tại chị T không có thai nghén gì.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt vấn đề giải quyết.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Án phí sơ thẩm về giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Thuận tình ly hôn các đương sự phải nộp 50%

tiền án phí sơ thẩm, cụ thể: Chị Nguyễn Thị Ánh T phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng); Anh Nguyễn Văn H phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị Ánh T tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí sơ thẩm (cả phần của anh H) số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí trước đây là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005145 ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Thị Ánh T được hoàn trả số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị Ánh T và Anh Nguyễn Văn H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- UBND xã Ia Băng (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương